TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày: 30-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thu Hiền và bà Trần Thị Ngọc.

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2017/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

Lê Văn Đ, sinh năm 1975; nơi cư trú: Xóm T, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn X (đã chết) và bà Phạm Thị T; có vợ là Vũ Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 46/2011/HSST ngày 18/8/2011, Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân xử phạt 27 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý";* bị tạm giam giữ từ ngày 26/10/2017 đến nay, có mặt.

- Người chứng kiến:

+ Anh Lê Đức P, sinh năm 1962; nơi cư trú: Xóm T, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

+ Anh Phạm Cao P1, sinh năm 1985; trú tại: Xóm T, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1976; trú tại: Xóm 4, MC, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 20 phút ngày 26/10/2017, tại quốc lộ 38B thuộc địa phận xóm Tân Hưng, xã Công Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Tổ công tác Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Ban Công an xã Công Lý bắt quả tang Lê Văn Đ đang cất giữ trên tay trái 02 gói ma tuý được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Ngoài ra còn thu giữ của Lê Văn Đ 01 điện thoại Nokia màu đen xám và số tiền 100.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 192/PC54-MT ngày 28/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Chất bột màu trắng, dạng cục trong phong bì được niêm phong ký hiệu QT01 là chất ma túy, loại Hêrôin, khối lượng là 0,262 gam.

Lê Văn Đ khai nguồn gốc số Hêrôin trên, Đ gọi điện hỏi mua của Nguyễn Thành T, sinh năm 1976; trú tại: Xóm 4, MC, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam với giá 400.000 đồng để sử dụng. Nguyễn Thành T không thừa nhận bán ma tuý cho Lê Văn Đ.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 11/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lê Văn Đ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân thay đổi điều luật truy tố thành Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 - Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Lê Văn Đ từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn Đ khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý nhân đã truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]Về nội dung: Lời khai của bị cáo Lê Văn Đ tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với vật chứng thu được. Do đó đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 20 phút ngày 26/10/2017, tại quốc lộ 38B thuộc địa phận xóm Tân Hưng, xã Công Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Tổ công tác Công an huyện Lý Nhân bắt quả tang Lê Văn Đ đang cất giữ trên tay trái 02 gói Hêrôin, khối lượng là 0,262 gam để sử dụng.

Tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, nhẹ hơn quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù). Căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì hành vi nêu trên của Lê Văn Đ đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, vì vậy phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo - Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[5] Bị cáo có nhân thân xấu và phạm tội nghiêm trọng vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi nên không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại di động Nokia thu của bị cáo, bị cáo khai đã dùng để liên lạc mua ma túy, vì vậy tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; số tiền 100.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo nhưng quản lý để bảo đảm thi hành án; vật chứng hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 - Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".*

Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 27 *(hai mươi bảy)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2017.

2. Về xử lý vật chứng

Căn cứ Điểm a, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Trả lại bị cáo Lê Văn Đ số tiền 100.000 đồng nhưng quản lý để bảo đảm thi hành án.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước điện thoại di động Nokia thu của bị cáo.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 192/PC54-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định.

3. Về án phí

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/1016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Văn Đ phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã ký

Nguyễn Thanh Hải